TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 9 - 2023
V/v: Ly hôn, TC nuôi con chung giữa chị T và anh Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Chỉnh

Ông Nguyễn Chí Hợp

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2023/TLST – HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2023; về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:55/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08/9/2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Xóm 2, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm 2, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

* *Người giám hộ của anh Đ:* Bà Đặng Thị D, sinh năm 1962; địa chỉ: Xóm 2, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định – Mẹ đẻ anh Đ.

(Tại phiên tòa chị T, bà D có mặt, anh Đ vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Đ kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 29/12/2015 tại UBND xã X. Sau khi kết hôn và sinh con đầu tiên thì anh Đ phát bệnh tâm thần đôi khi không điều khiển được hành vi của mình làm cho cuộc sống vợ chồng mệt mỏi. Do hai gia đình tác động nên chị tiếp tục

chung sống với anh Đ và đã sinh con thứ hai. Bệnh tình anh Đ ngày càng nặng và đã đi điều trị tại bệnh viên tâm thần trung ương và bệnh viện tâm thần của tỉnh nhưng không ổn định, anh thường xuyên gây căng thẳng đe dọa chị. Chị đã phải đem con về nhà mẹ đẻ ở và anh chị đã sống ly thân gần 2 năm nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn chị xin ly hôn anh Đ để giải thoát cho bản thân. Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của anh Đ nhưng chị không thể đưa anh đi giám định được vì anh và gia đình không hợp tác.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Minh T sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Ngọc Minh Đ sinh ngày 03/10/2018, các con đang ở với chị, chị xin nuôi cả 2 con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con cho chị vì anh Đ đang bệnh tật, bố anh Đ đã mất, mẹ anh Đ thì già yếu.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng: Chị không yêu cầu giải quyết.

Bà Đặng Thị D là mẹ đẻ anh Đ cũng là người giám hộ cho anh Đ trình bày: bà nhất trí lời trình bày của chị T về thời gian kết hôn, mâu thuân vợ chồng của chị T và anh Đ do anh Đ bị mắc bệnh tâm thần. Anh Đ không chịu uống thuốc nên bệnh ngày càng tái phát và phải điều trị tại bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định. Chị T có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Bà mong chị T nghĩ lại cùng bà và anh Đ nuôi dạy con cái. Nếu chị vẫn kiên quyết ly hôn anh Đ thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Bản thân bà cũng đã già yếu, tuy Tòa án có thông báo cho bà việc trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của anh Đ nhưng bà không có điều kiện và cũng không thể đưa anh Đ đi giám định được. Bà đã có đơn từ chối đưa anh Đ đi giám định gửi Tòa án ngày 16/8/2023. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Minh T sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Ngọc Minh Đ sinh ngày 03/10/2018, các con đang ở với chị, anh Đ đang bị bệnh không có điều kiện nuôi con nhưng bà đề nghị để bà nuôi cháu T và không cần chị T cấp dưỡng nuôi cháu. Nếu chị T đòi nuôi cả hai con thì Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung vợ chồng chị T và anh Đ không liên quan gì đến kinh tế gia đình bà. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, người giám hộ của anh Đăng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Đ. Giao con chung là Nguyễn Ngọc Minh T sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Ngọc Minh Đ sinh ngày 03/10/2018 cho chị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Ngọc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T. Bà D được quyền thay mặt anh Đ thăm nom con chung không ai được cản trở. Tài sản công nợ chung đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn do bị bệnh vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bà Dung là mẹ đẻ anh với tư cách là người giám hộ có mặt nên Tòa án vẫn tiếp tục giải quyết vụ án theo khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Đ kết hôn tự nguyện và đăng ký tại UBND xã X nên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do sau khi chị sinh con lần thứ nhất thì anh mắc bệnh tâm thần thường xuyên tái phát đã điều trị tại bệnh viện tâm thần trung ương và bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định. Bản thân anh bị bệnh lại không chịu uống thuốc để bệnh tái phát và có hành vi đe dọa chị, gây bất ổn về tâm lý cho chị. Anh chị đã ly thân gần 2 năm nay, chị xác định không thể chung sống với anh nên xin ly hôn. Xét thấy anh bị bệnh tái phát thường xuyên việc vợ chồng chung sống sẽ không đảm bảo an toàn cho chị và các con. Do đó chấp nhận cho chị T được ly hôn anh Đ.

[3]. Về việc nuôi con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Minh T sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Ngọc Minh Đ sinh ngày 03/10/2018, các cháu đang ở với chị, chị xin nuôi cả 2 con và không yêu cầu anh có trách nhiệm trợ cấp nuôi con. Chính quyền địa phương và phụ nữ xã đề nghị nên giao con cho chị nuôi và anh đang bị bệnh nên không có điều kiện cấp dưỡng muôi con cho chị nên chấp nhận việc chị không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy bản thân anh đang bị bệnh tâm thần, mẹ anh thì già yếu, kinh tế khó khăn, chị T có nguyện vọng nuôi cả hai con nên chấp nhận đề nghị của chị T tiếp tục giao cả hai con cho chị nuôi và anh không phải trợ cấp nuôi con cho chị.

[4]. Về tài sản chung chị và người giám hộ của anh Đ không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: chị Nguyễn Thị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 24; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Đ.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Minh T sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Ngọc Minh Đ sinh ngày 03/10/2018, chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Anh Đ, Bà D được quyền thay mặt anh Đ thăm nom các cháu khi anh Đ bị bệnh, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0003291 ngày 18/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T, bà Đặng Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Ngọc Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã X;
- UBND xã X1;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh